

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số/BC-BVTT ngày/6/2025 của Bệnh viện Tâm thần)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện 5 tháng 2025	Ước thực hiện 6 tháng 2025	Ước thực hiện cả năm	Kế hoạch 2026
1	Khám chữa bệnh							
-	Giường bệnh	giường	19	50	19	19	50	50
-	Công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch	%	17,4	60	30,29	31	60	60
2	Bảo vệ sức khỏe tâm thần							
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân tâm thần phân liệt	%	100	100	86	100	100	100
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân động kinh	%	89,22	90	100,0	90,0	90	100
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân rối loạn trầm cảm	%	30,39	34	30,7	34,0	34	34
-	Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được quản lý, điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng tại các xã triển khai	%	94,22	≥ 85	96,2	96,2	≥ 85	≥ 85
-	Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được điều trị ổn định /tổng số bệnh nhân được quản lý điều trị	%	95,58	≥ 85	90,0	90,0	≥ 85	≥ 85
-	Tỷ lệ người được phát hiện mắc tâm thần phân liệt và động kinh	%	17,78%; 54%	≥ 50	9,31%(259/2779);24,86%(735/2956)	9,31%(259/2779);24,86%(735/2956)	≥ 50	≥ 50
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh tâm thần phân liệt đã được phát hiện	%	80,06	≥ 80	97,3	97,3	≥ 80	≥ 80
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh động kinh đã được phát hiện	%	91,14	≥ 70	95,9	95,9	≥ 70	≥ 70
-	Tỷ lệ người được phát hiện mắc trầm cảm	%	20	≥ 40	20,0	20,0	≥ 40	≥ 40
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh trầm cảm đã được phát hiện	%	76,92	≥ 50	90,9	90,9	≥ 50	≥ 50
-	Tỷ lệ người được phát hiện bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác	%	0	≥ 23	0,0	0,0	≥ 23	≥ 23
3	Tỷ trọng thanh toán không dùng tiền mặt (giá trị thanh toán viện phí không dùng tiền mặt/ tổng giá trị thanh toán viện phí)	%	0	>15	0	0	>15	>15

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số/BC-BVTT ngày/4/2025 của Bệnh viện Tâm thần)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện quý I/2024	Thực hiện quý I/2025	Ghi chú
1	Khám chữa bệnh					
-	Giường bệnh	giường	50	19	19	
-	Công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch	%	60	5,7	10,6	
2	Bảo vệ sức khỏe tâm thần					
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân tâm thần phân liệt	%	100	100	86,3	
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân động kinh	%	90	89,2	100,0	
-	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn triển khai quản lý bệnh nhân rối loạn trầm cảm	%	34	30,4	30,7	
-	Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được quản lý, điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng tại các xã triển khai	%	≥ 85		97,3	
-	Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được điều trị ổn định /tổng số bệnh nhân được quản lý điều trị	%	≥ 85	90,1	90,1	
-	Tỷ lệ người được phát hiện mắc tâm thần phân liệt và động kinh	%	≥ 50		9,3%; 24,9%	
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh tâm thần phân liệt đã được phát hiện	%	≥ 80		97,3	
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh động kinh đã được phát hiện	%	≥ 70		95,9	
-	Tỷ lệ người được phát hiện mắc trầm cảm	%	≥ 40		0,04%	
-	Tỷ lệ được Quản lý điều trị đối với bệnh trầm cảm đã được phát hiện	%	≥ 50		90,9	
-	Tỷ lệ người được phát hiện bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác	%	≥ 23			
3	Tỷ trọng thanh toán không dùng tiền mặt (giá trị thanh toán viện phí không dùng tiền mặt/ tổng giá trị thanh toán viện phí)	%	>15	0	0	